

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**QUẬN CẨM LỆ**  
**TP. ĐÀ NẴNG**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HS-ST

Ngày: 14 -11- 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Đặng Văn Khánh**

**Ông Nguyễn Văn Lộc**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thùy Khánh Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

**Thái Văn T**, sinh ngày 27/11/2002 tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông

Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Thái Văn Th (sinh năm 1977, còn sống) và bà Trần Thị L (sinh năm 1973, còn sống). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2023 - Có mặt tại phiên tòa

**\*Người bị hại:** Chị **Lưu Thị L1**, sinh năm: 1973(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 19, thôn B, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

**\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

**1/ Anh Nguyễn Trường L2**, sinh năm: 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: 180 đường Ô, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

**2/ Chị Đặng Thị Phương Th**, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tô 2, thôn G, xã H, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/7/2023, Thái Văn T điều khiển xe moto hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, BKS: 43Y1-7897 đi trên đường N theo hướng từ đường X đến đường L. Khi đến gần khu vực giao nhau giữa đường N và đường L, thuộc phường K, quận Cẩm Lệ thì có chị Lưu Thị L1 (Sinh năm: 1973; trú tại: Tổ 19, thôn B, xã B, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam) đang điều khiển xe moto hiệu Honda Wave RX, màu đen, BKS: 92H1-816.72 lưu thông phía trước, cùng chiều với xe của T. Lúc này, T quan sát thấy trong túi áo khoác bên trái của chị L1 có để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, màu xám nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại này để bán lấy tiền tiêu xài. T điều khiển xe moto áp sát bên trái xe của chị L1, tay trái giữ tay lái xe, tay phải nhanh chóng giật lấy điện thoại trong túi áo của chị L1 rồi tăng ga bỏ chạy vào đường L. Khi đến khu vực bờ hồ trên đường N, quận Cẩm Lệ, T dừng lại tháo vớt sim điện thoại, ốp điện thoại và căn cước công dân mang tên Lưu Thị L1 để trong ốp lưng.

Máy điện thoại cướp giật được, T mang đến tiệm cầm đồ Tr tại số 180 đường O, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, nói dối mình tên là Trần Văn T rồi cầm cố điện thoại trên cho anh Nguyễn Trường L2 (Sinh năm: 2004; trú tại: 180 đường O, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, là chủ tiệm) để lấy 1.500.000 đồng. Số tiền có được, T sử dụng tiêu xài cho cá nhân hết. Máy điện thoại hiện đã được thu hồi.

### **\* Tang vật tạm giữ:**

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB màu xám đen;
- 01 ốp lưng điện thoại Samsung Galaxy A13, viền ốp màu xanh da trời;
- 01 xe moto hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, BKS: 43Y1-7897;
- 01 hợp đồng thế chấp tại cửa hàng cầm đồ Tr.

Theo Kết luận định giá số 56/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND quận Cẩm Lệ, xác định: 01 máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB, màu xám đen tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị **2.374.000 đồng**.

### **\* Xử lý vật chứng và phân dân sự:**

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB màu xám đen và 01 ốp lưng điện thoại Samsung Galaxy A13 viền màu xanh da trời, là tài sản của chị Lưu Thị L1, sau khi tạm giữ phục vụ điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý vật chứng trả lại cho chị L1 là đúng. Chị L1 đã nhận lại tài sản, chị L1 không yêu cầu định giá ốp lưng điện thoại do đã cũ

không còn giá trị sử dụng, tự làm lại giấy căn cước công dân không thu hồi được và không có yêu cầu thêm về dân sự.

Đối với 01 xe moto hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, BKS: 43Y1-7897 mà Thái Văn T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định đây là tài sản trộm cắp tại địa bàn huyện Hòa Vang. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã chuyển xe moto trên cùng thông tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 hợp đồng thế chấp tại cửa hàng cầm đồ Tr là chứng cứ của vụ án, chuyển cùng hồ sơ vụ án phục vụ xét xử.

Đối với anh Nguyễn Trường L2 nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 từ Thái Văn T, tuy nhiên anh L2 không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở. Quá trình giải quyết vụ án, Thái Văn T đã tác động gia đình trả lại cho anh L2 số tiền 1.500.000 đồng và anh L2 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSCL ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Thái Văn T về tội “Cướp giạt tài sản” quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm đã truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thái Văn T phạm tội “Cướp giạt tài sản”.

Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Văn T mức án từ **03** năm đến **03** năm **06** tháng tù.

### **Về trách nhiệm dân sự:**

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB màu xám đen và 01 ốp lưng điện thoại Samsung Galaxy A13 viền màu xanh da trời, là tài sản của chị Lưu Thị L1 cho chị L1; chị L1 không yêu cầu định giá ốp lưng điện thoại do đã cũ không còn giá trị sử dụng và tự làm lại giấy căn cước công dân không thu hồi được; hiện nay chị L1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu hay khiếu nại, khiếu kiện gì nên không đề cập đến.

Đối với anh Nguyễn Trường L2 nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 từ Thái Văn T, tuy nhiên anh L2 không biết là tài sản do phạm tội mà có. Quá trình giải quyết vụ án, Thái Văn T đã tác động gia đình trả lại cho anh L2 số tiền 1.500.000 đồng và anh L2 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đề cập đến.

### **Về vật chứng:**

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB màu xám đen và 01 ốp lưng điện thoại Samsung Galaxy A13 viền màu xanh da trời, là tài sản của chị Lưu Thị L1 cho chị Lưu Thị L1 là phù hợp.

Đối với 01 xe moto hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, BKS: 43Y1-7897 mà Thái Văn T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định đây là tài sản trộm cắp tại địa bàn huyện Hòa Vang. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã chuyển xe moto trên cùng thông tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

Đối với 01 hợp đồng thế chấp tại cửa hàng cầm đồ Tr là chứng cứ của vụ án, chuyển cùng hồ sơ vụ án; cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

### **Về trách nhiệm của những người có liên quan:**

Đối với anh Nguyễn Trường L2 nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 từ Thái Văn T, tuy nhiên anh L2 không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Tại phiên tòa người bị hại chị Lưu Thị L1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trường L2; chị Đặng Thị Phương Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị L1, anh L2, chị Th vắng mặt không có lý do. Trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của chị L1, anh L2, chị Th. Do đó, sự vắng mặt của chị L1, anh L2, chị Th không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Thái Văn T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

[2.1.1] Khoảng 12 giờ ngày 02/7/2023, tại gần khu vực giao giữa đường N và đường L, phường K, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; Thái Văn T đã có hành vi điều khiển xe moto áp sát xe của chị Lưu Thị L1 rồi nhanh chóng giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 trị giá **2.374.000 đồng** của chị L1 rồi tẩu thoát.

[2.1.2] Hành vi trên của bị cáo Thái Văn T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 79/CT-VKSCL ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

**[2.2]** Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Thái Văn T thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền nhanh chóng để thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo Thái Văn T đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại khi đang tham gia giao thông nên bị cáo đã dùng xe mô tô của mình áp sát xe mô tô của chị Lưu Thị L1 rồi nhanh thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 trị giá **2.374.000 đồng** của chị L1 rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo Thái Văn T đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện việc cướp giật tài sản của chị Lưu Thị L1 với giá trị tài sản chiếm đoạt là **2.374.000 đồng**.

Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

**[2.3]** Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thuộc trường hợp “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” nghĩ nên áp dụng Điểm b,s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo T một phần hình phạt khi lượng hình.

**[2.4]** Xét về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB màu xám đen và 01 ốp lưng điện thoại Samsung Galaxy A13 viền màu xanh da trời, là tài sản của chị Lưu Thị L1 cho chị L1; chị L1 không yêu cầu định giá ốp lưng điện thoại do đã cũ không còn giá trị sử dụng và tự làm lại giấy căn cước công dân không thu hồi được; hiện nay chị L1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu hay khiếu nại, khiếu kiện gì nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với anh Nguyễn Trường L2 nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 từ Thái Văn T, tuy nhiên anh L2 không biết là tài sản do phạm tội mà có. Quá trình giải quyết vụ án, Thái Văn T đã tác động gia đình trả lại cho anh L2 số tiền 1.500.000 đồng và anh L2 không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đề cập đến.

#### **[2.5] Xét về vật chứng:**

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, dung lượng 128GB màu xám đen và 01 ốp lưng điện thoại Samsung Galaxy A13 viền màu xanh da trời, là tài sản của chị Lưu Thị L1 cho chị Lưu Thị L1 là phù hợp.

Đối với 01 xe moto hiệu Honda Wave S, màu đỏ-xám-đen, BKS: 43Y1-7897 mà Thái Văn T sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, quá trình điều tra xác định đây là tài sản trộm cắp tại địa bàn huyện Hòa Vang. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã chuyển xe moto trên cùng thông tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

Đối với 01 hợp đồng thế chấp tại cửa hàng cầm đồ Tr là chứng cứ của vụ án chuyển cùng hồ sơ vụ án HDXX thấy cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

#### **[2.6] Về trách nhiệm của những người có liên quan:**

Đối với anh Nguyễn Trường L2 nhận cầm cố điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 từ Thái Văn T, tuy nhiên anh L2 không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh L2 là có cơ sở.

**[2.7]** Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

**[2.8]** Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thái Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều d Khoản 2 Điều 171; Điều b,s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Thái Văn T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

**Xử phạt:** Bị cáo Thái Văn T **03 (ba) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 04/7/2023.

**Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

-Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án đối với 01 hợp đồng thế chấp tại cửa hàng cầm đồ Tr là chứng cứ của vụ án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thái Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo Thái Văn T biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 14/11/2023.

Riêng người bị hại chị Lưu Thị L1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trường L2, chị Đặng Thị Phương Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- Nhà tạm giữ công an quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**